



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 01 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Khoa xét nghiệm**

Medical Laboratory: **Laboratory Department**

Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện Quốc tế City**

Organization: **City International Hospital**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh, Huyết học**

Field of medical testing: **Biochemistry, Hematology**

Người phụ trách/ **Dương Văn Dũng**

Representative: **Duong Van Dung**

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 233**

Chuẩn mực công nhận/ **ISO 15189: 2022**
Accreditation criteria:

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày /01/2026 đến ngày /01/2031

Địa chỉ/ Address: **Số 3 đường 17A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh**
No.3, 17A Street, An Lạc ward, Ho Chi Minh City

Địa điểm/ Location: **Số 3 đường 17A, phường An Lạc, thành phố Hồ Chí Minh**
No.3, 17A Street, An Lạc ward, Ho Chi Minh City

Điện thoại/ Tel: **0914076398**

Email: **lab@cih.com.vn**

Website: **www.cih.com.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 233

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh**

Discipline of medical testing: **Biochemistry**

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Huyết thanh, Huyết tương (Heparin) Serum, Plasma (heparin)	Định lượng ALT <i>Determination of Alanin Aminotransferase</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	SOP-LAB-TECH- 047 (2025) (Architect ci8200)
2.		Định lượng AST <i>Determination of Aspatat Aminotransferase</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	SOP-LAB-TECH- 062 (2025) (Architect ci8200)
3.		Định lượng GGT <i>Determination of Gamma Glutamyl Transpeptidase</i>	Động học enzyme <i>Enzym kinetic</i>	SOP-LAB-TECH- 066 (2025) (Architect ci8200)
4.		Định lượng Cholesterol toàn phần <i>Determination of total Cholesterol</i>	Enzym so màu <i>Enzym colorimetric</i>	SOP-LAB-TECH- 048 (2025) (Architect ci8200)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF EXTENTION ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 233**Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học***Discipline of medical testing: Hematology*

TT	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant- if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm <i>The name of medical tests</i>	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Principle/ Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Máu toàn phần (EDTA) <i>Whoole Blood (EDTA)</i>	Đếm số lượng hồng cầu (RBC) <i>Red Blood Cell count</i>	Laser <i>Laser</i>	SOP-LAB-TECH-122 (2025) (Celldyn Ruby)
2.		Đếm số lượng bạch cầu (WBC) <i>White Blood Cell count (WBC)</i>	Laser <i>Laser</i>	SOP-LAB-TECH-121 (2025) (Celldyn Ruby)
3.		Đếm số lượng tiểu cầu (PLT) <i>Platelet count (PLT)</i>	Laser <i>Laser</i>	SOP-LAB-TECH-123 (2025) (Celldyn Ruby)
4.		Xác định lượng huyết sắc tố <i>Determination of Hemoglobine (Hb)</i>	Đo quang <i>Optical measurement</i>	SOP-LAB-TECH-124 (2025) (Celldyn Ruby)

Ghi chú/ Note:

- SOP-LAB-TECH: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp khoa Xét nghiệm thuộc Bệnh viện Quốc tế City cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory department under City International hospital that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*